

Số: MM.../MBS-BC

Hà Nội, ngày 21.tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 51/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19/03/2026)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán MB
2. Tên viết tắt: MBS
3. Địa chỉ trụ sở chính: Khu vực 1-Tầng 7-8, Toà nhà MB, số 21 Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội
4. Số điện thoại: (84-24) 7304 5688 Fax: (84-24) 3726 2601 Website: www.mbs.com.vn
5. Vốn điều lệ: 6.673.189.810.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: MBS
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Quân Đội – Sở Giao Dịch
Số hiệu tài khoản: 009 110 000 3002
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0106393583 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/12/2013, do Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 14/04/2026.

- Ngành nghề kinh doanh chính:

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán Chi tiết: - Môi giới chứng khoán; - Môi giới chứng khoán phái sinh.	6612
2	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Tư vấn đầu tư chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán; - Tư vấn đầu tư chứng khoán phái sinh; - Lưu ký chứng khoán, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán; - Giao dịch chứng khoán trực tuyến; - Ứng trước tiền bán chứng khoán; - Bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh.	6619
3	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) - Tự doanh chứng khoán; - Tự doanh chứng khoán phái sinh.	6499

- Sản phẩm/dịch vụ chính: Môi giới chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán, Tự doanh chứng khoán và Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

9. Giấy phép thành lập và hoạt động số 116/GP-UBCK cấp lần đầu ngày 09/12/2013, điều chỉnh lần gần nhất theo Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC-UBCK ngày 08/04/2026.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu chào bán 51/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19/03/2026: 333.644.470 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 333.644.470 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 3.336.444.700.000 đồng, trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 3.336.444.700.000 đồng.
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
- Phương thức phân phối: Thông qua việc thực hiện quyền của cổ đông hiện hữu.
- Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:
 - Đối với cổ đông hiện hữu: Từ ngày 13/04/2026 đến ngày 04/05/2026.
 - Đối với nhà đầu tư mua cổ phiếu còn lại của đợt chào bán: Từ ngày 15/05/2026 đến ngày 21/05/2026.
- Ngày kết thúc đợt chào bán: ngày 21/05/2026.
- Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong tháng 6/2026, sau khi Công ty cổ phần Chứng khoán MB hoàn tất đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (*)
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	10.000	333.644.470	328.636.660	328.636.660	29.885	0	5.007.810 (**)	98,499%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	10.000	5.007.810 (**)	5.007.810 (**)	5.007.810 (**)	1 (**)	0	0	1,501%
Tổng số			333.644.470	333.644.470	333.644.470	29.885	0	0	100,000%

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (*)
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	10.000	332.011.599	332.059.504 (***)	332.059.504 (***)	29.800	0	(47.905) (**)	99,525%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	10.000	1.632.871	1.584.966	1.584.966	85	0	47.905 (**)	0,475%
Tổng số			333.644.470	333.644.470	333.644.470	29.885	0	0	100,000%

(*) Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối được tính bằng tỷ lệ số cổ phiếu được phân phối tại cột (5) chia cho số cổ phiếu thực tế chào bán của MBS là 333.644.470 cổ phiếu.

(**) Nhà đầu tư mua số cổ phiếu không phân phối hết theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 48/NQ-MBS-HĐQT ngày 13/05/2026 là Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), là cổ đông lớn của MBS, MB là một trong số 29.800 nhà đầu tư mua cổ phiếu ở mục 1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng. Tổng số lượng cổ phiếu không phân phối hết là 5.007.810 cổ phiếu bao gồm 47.905 cổ phiếu còn lại do cổ đông nước ngoài không thực hiện quyền mua; 4.951.879 cổ phiếu còn lại do cổ đông trong nước không thực hiện quyền mua và 8.026 cổ phiếu lẻ phát sinh. Chi tiết được làm rõ tại Phụ lục 2 kèm theo báo cáo này.

(***) Tổng số cổ phiếu nhà đầu tư trong nước được phân phối và đăng ký mua bằng Tổng số cổ phiếu cổ đông hiện hữu trong nước thực hiện quyền mua và Nhà đầu tư trong nước mua số cổ phiếu không phân phối hết.

- Đợt phát hành không có bảo lãnh phát hành.
- Phân phối số cổ phiếu còn lại cho một nhà đầu tư xác định:

Thông tin về số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất và thông tin về tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán được trình bày tại Phụ lục 1 kèm theo báo cáo này.

IV. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 333.644.470 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 333.644.470 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 3.336.444.700.000 đồng, trong đó:
 - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 3.336.444.700.000 đồng
 - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.
3. Tổng chi phí: 41.500.000 đồng.
 - Phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng: 25.000.000 đồng.
 - Phí chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm: 15.400.000 đồng.

- Phí chuyển tiền từ VSDC sang tài khoản phong tỏa: 1.100.000 đồng
- 4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 3.336.403.200.000 đồng.

V. CƠ CẤU VỐN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHÀO BÁN

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu (**)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	47.354	996.112.687	9.961.126.870.000	99,515%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0,000%
1.2	Tổ chức	45	674.367.372	6.743.673.720.000	67,372%
1.3	Cá nhân	47.308	321.715.274	3.217.152.740.000	32,141%
1.4	Cổ phiếu quỹ	1	30.041	300.410.000	0,003%
2	Nước ngoài	148	4.850.764	48.507.640.000	0,485%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	15	4.019.622	40.196.220.000	0,402%
2.2	Cá nhân	133	831.142	8.311.420.000	0,083%
	Tổng cộng (1 + 2)	47.502	1.000.963.451	10.009.634.510.000	100,000%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập (*)	1	664.658.254	6.646.582.540.000	66,402%
2	Cổ đông lớn (*)	1	664.658.254	6.646.582.540.000	66,402%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	47.501	336.305.197	3.363.051.970.000	33,598%
	Tổng cộng (2 + 3)	47.502	1.000.963.451	10.009.634.510.000	100,000%

(*) Công ty có 01 cổ đông sáng lập đồng thời là cổ đông lớn

(**) Tỷ lệ sở hữu tính trên Vốn điều lệ của MBS sau đợt chào bán này.

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Số giấy tờ phát lý có giá trị tương đương	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (*)
1	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội	0100283873/ 135/GCNTVLK	664.658.254	66,402%

(*) Tỷ lệ sở hữu tính trên vốn điều lệ của MBS sau đợt chào bán này.

VI. TÀI LIỆU GỬI KÈM

1. Văn bản xác nhận số dư tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2026 của Công ty cổ phần Chứng khoán MB.
2. Công văn giải trình về số dư tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2026 của Công ty cổ phần Chứng khoán MB.
3. Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán MB về việc thông qua phân phối số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sau khi cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm năm 2026.
4. Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán MB về việc thông qua kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2026.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, IB, VP HĐQT.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB
TỔNG GIÁM ĐỐC



Hoàng Hà

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số/MBS-BC ngày .../.../2026 của Công ty cổ phần Chứng khoán MB)

Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:

- Nêu số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất;
- Nêu tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán.

TT	Tên nhà đầu tư/Người liên quan	Mối liên hệ	Đợt chào bán này		Các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất						Tổng các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất		Sau đợt phát hành	
			Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này (6.673.189.810 .000 VNĐ)	Phát hành từ NVCSH		Chào bán ra công chúng		Phát hành ESOP		Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất (5.728.129.810 .000 VNĐ)	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ sau đợt chào bán này (10.009.634.51 0.000 VNĐ)
					Số cổ phiếu phát hành	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt phát hành (5.728.129.8 10.000 VNĐ)	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán (5.899.928.3 40.000 VNĐ)	Số cổ phiếu phát hành	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt phát hành (6.587.267.8 70.000 VNĐ)				
I	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội (MB)	Cổ đông lớn, Công ty mẹ của MBS	224.891.291	33,7007185%	11.441.215	1,9973736%	46.951.912	7,9580478%	-	-	58.393.127	10,1940998%	664.658.254	66,4018505%
II	Người có liên quan của MB													
1	Vũ Thị Hải Phượng	Phó Chủ tịch HĐQT, người UQ CBTT của MB	350.000	0,0524487%	5.100	0,0008903%	20.400	0,0034577%	-	-	25.500	0,0044517%	1.050.000	0,1048989%
2	Vũ Thành Trung	Phó chủ tịch HĐQT của MB	-	-	-	-	2	0,0000003%	-	-	-	-	24	0,0000024%
3	Phạm Như Anh	TV HĐQT -TGD của MB	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	7	0,0000007%
4	Lê Viết Hải	Thành viên HĐQT của MB	835.708	0,1252337%	28.730	0,0050156%	114.920	0,0194782%	570.000	0,0865306%	713.650	0,1245869%	2.507.125	0,2504712%

TT	Tên nhà đầu tư/Người liên quan	Mối liên hệ	Đợt chào bán này		Các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất						Tổng các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất		Sau đợt phát hành	
			Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này (6.673.189.810 .000 VNĐ)	Phát hành từ NVCSH		Chào bán ra công chúng		Phát hành ESOP		Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất (5.728.129.810 .000 VNĐ)	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ sau đợt chào bán này (10.009.634.51 0.000 VNĐ)
					Số cổ phiếu phát hành	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt phát hành (5.728.129.8 10.000 VNĐ)	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán (5.899.928.3 40.000 VNĐ)	Số cổ phiếu phát hành	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt phát hành (6.587.267.8 70.000 VNĐ)				
5	Lê Thị Lợi	Trưởng BKS của MB	-	-	1	0,00000002%	7	0,0000012%	-	-	1	0,00000002%	62	0,0000062%
6	Nguyễn Thị An Bình	Phó trưởng BKS của MB	7.822	0,0011722%	277	0,00000484%	1.110	0,0001881%	-	-	1.387	0,0002421%	23.466	0,0023443%
7	Nguyễn Thị Nguyệt Hà	Thành viên Ban kiểm soát của MB	8.539	0,0012796%	2	0,00000003%	9	0,0000015%	-	-	2	0,00000003%	25.618	0,0025593%
8	Nguyễn Minh Châu	Phó TGĐ của MB	70.250	0,0105272%	-	-	-	-	-	-	-	-	210.750	0,0210547%
9	Phạm Thị Trung Hà	Phó TGĐ của MB	86.644	0,0129839%	-	-	-	-	-	-	-	-	259.932	0,0259682%
10	Nguyễn Thị Ngọc	Thành viên BDH của MB	58	0,0000087%	3	0,00000005%	12	0,0000020%	-	-	15	0,0000026%	175	0,0000175%
11	Trần Thị Bảo Quế	Thành viên BDH của MB	103.185	0,0154626%	2.871	0,0005012%	11.485	0,0019466%	-	-	14.356	0,0025062%	309.556	0,0309258%
12	Nguyễn Thị Thanh Nga	Giám đốc tài chính của MB	150.000	0,0224780%	-	-	-	-	-	-	-	-	450.000	0,0449567%
13	Đặng Thị Huyền Hương	Vợ ông Lưu Trung Thái – Chủ tịch HĐQT của MB	-	-	-	-	17.646	0,0029909%	-	-	-	-	151.467	0,0151321%
14	Tổng Anh Văn	Em rể ông Lưu Trung Thái – Chủ tịch HĐQT của MB	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	5.000	0,0004995%
15	Trần Hà Linh	Con gái bà Vũ Thị Hải Phương - Phó Chủ tịch HĐQT, người	47.075	0,0070543%	990	0,0001728%	3.960	0,0006712%	-	-	4.950	0,0008642%	141.225	0,0141089%

TT	Tên nhà đầu tư/Người liên quan	Mối liên hệ	Đợt chào bán này		Các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất						Tổng các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất		Sau đợt phát hành	
			Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này (6.673.189.810 .000 VNĐ)	Phát hành từ NVCSH		Chào bán ra công chúng		Phát hành ESOP		Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong 12 tháng gần nhất (5.728.129.810 .000 VNĐ)	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ sau đợt chào bán này (10.009.634.51 0.000 VNĐ)
					Số cổ phiếu phát hành	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt phát hành (5.728.129.8 10.000 VNĐ)	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán (5.899.928.3 40.000 VNĐ)	Số cổ phiếu phát hành	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt phát hành (6.587.267.8 70.000 VNĐ)				
16	Nguyễn Thị Thu Dung	Em chồng bà Trần Thị Hải Lý - Phó Chủ tịch HĐQT của MB	287	0,0000430%	15	0,0000026%	60	0,0000102%	-	75	0,0000131%	862	0,0000861%	
17	Phạm Thị Nguyệt	Em gái ông Phạm Như Anh – TV, HĐQT, TGD của MB	-	-	1	0,0000002%	6	0,0000010%	-	1	0,0000002%	56	0,0000056%	
18	Ngô Thị Kim Loan	Em dâu ông Phạm Như Anh – TV, HĐQT, TGD của MB	4.000	0,0005994%	-	-	-	-	-	-	-	12.000	0,0011988%	
19	Hoàng Hà My	Con gái bà Lê Thị Lợi – Trưởng BKS của MB	1.000	0,0001499%	60	0,0000105%	240	0,0000407%	-	60	0,0000105%	3.060	0,0003057%	
20	Hoàng Lê Minh	Con trai bà Lê Thị Lợi – Trưởng BKS của MB	3.037	0,0004551%	75	0,0000131%	300	0,0000508%	-	375	0,0000655%	9.112	0,0009103%	
21	Lê Xuân Lập	Cháu ruột bà Lê Thị Lợi – Trưởng BKS của MB	45.000	0,0067434%	-	-	-	-	-	-	-	135.000	0,0134870%	
22	Tô Thùy Linh	Con gái bà Nguyễn Thị An Bình – Phó trưởng BKS của MB	316	0,0000474%	16	0,0000028%	66	0,0000112%	-	82	0,0000143%	948	0,0000947%	
23	Tô Thị Hải Yến	Em chồng bà Nguyễn Thị An Bình – Phó trưởng BKS của MB	30.235	0,0045308%	1.055	0,0001842%	4.223	0,0007158%	-	5.278	0,0009214%	90.706	0,0090619%	

TT	Tên nhà đầu tư/Người liên quan	Mối liên hệ	Đợt chào bán này		Các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất						Tổng các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất		Sau đợt phát hành	
			Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này (6.673.189.810 .000 VNĐ)	Phát hành từ NVCSH	Chào bán ra công chúng		Phát hành ESOP		Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong 12 tháng gần nhất (5.728.129.810 .000 VNĐ)	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất (5.728.129.810 .000 VNĐ)	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ sau đợt chào bán này (10.009.634.51 0.000 VNĐ)
24	Lê Việt Anh	Cháu ruột bà Nguyễn Thị An Bình – Phó trưởng BKS của MB	5.290	0,0007927%	276	0,0000482%	1.104	0,0001871%	-	-	1.380	0,0002409%	15.870	0,0015855%
25	Lê Hà Trang	Cháu ruột bà Đỗ Thị Tuyết Mai – Thành viên BKS của MB	100	0,0000150%	-	-	-	-	-	-	-	-	300	0,0000300%
26	Trịnh Hữu Thọ	Chồng bà Nguyễn Thị Nguyệt Hà – Thành viên BKS của MB	15.500	0,0023227%	-	-	-	-	-	-	-	-	46.500	0,0046455%
27	Trịnh Hoàng Vũ	Con bà Nguyễn Thị Nguyệt Hà – Thành viên BKS của MB	500	0,0000749%	-	-	-	-	-	-	-	-	1.500	0,0001499%
28	Nguyễn Thị Đức	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Nguyệt Hà – Thành viên BKS của MB	241	0,0000361%	14	0,0000024%	56	0,0000095%	-	-	14	0,0000024%	723	0,0000722%
29	Nguyễn Thị Mai Quỳnh	Em gái bà Nguyễn Thị Nguyệt Hà – Thành viên BKS của MB	25.050	0,0037538%	13.800	0,0024092%	55.200	0,0093560%	30.000	0,0045542%	99.000	0,0172831%	75.150	0,0075078%
30	Nguyễn Tiến Thành	Em trai bà Nguyễn Minh Châu – Phó TGĐ của MB	3.750	0,0005620%	-	-	-	-	-	-	-	-	11.251	0,0011240%
31	Phạm Trần Minh Hằng	Con gái bà Phạm Thị Trung hà –	2.250	0,0003372%	-	-	-	-	-	-	-	-	6.750	0,0006744%

TT	Tên nhà đầu tư/Người liên quan	Mối liên hệ	Đợt chào bán này		Các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất						Tổng các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất		Sau đợt phát hành	
			Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này (6.673.189.810 .000 VNĐ)	Phát hành từ NVCSH		Chào bán ra công chúng		Phát hành ESOP		Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất (5.728.129.810 .000 VNĐ)	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ sau đợt chào bán này (10.009.634.51 0.000 VNĐ)
		Phó TGD của MB												
32	Tô Tiến Tùng	Anh vợ ông Trần Minh Đạt – Phó TGD của MB	100	0,0000150%	-	-	-	-	-	-	-	-	300	0,0000300%
33	Lê Quốc Dũng	Em ruột ông Lê Quốc Minh – Phó TGD của MB	-	-	-	-	3	0,00000005%	-	-	-	-	25	0,0000025%
34	Hồ Thị Thu Hương	Vợ ông Lê Quốc Minh – Phó TGD của MB	-	-	-	-	2	0,00000003%	-	-	-	-	24	0,0000024%
35	Lý Thị Đông Thảo	Vợ ông Nguyễn Xuân Học – Phó TGD của MB	9.000	0,0013487%	150	0,0000262%	600	0,0001017%	-	-	750	0,0001309%	27.000	0,0026974%
36	Đỗ Thị Ngọc Bảo	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Ngọc – Thành viên BĐH của MB	16	0,0000024%	-	-	3	0,00000005%	-	-	-	0,00000005%	49	0,0000049%
37	Phan Phương Anh	Đại diện vốn góp của MB tại MBS	264.147	0,0395833%	-	-	-	-	528.194	0,0801841%	528.194	0,0922105%	792.441	0,0791678%
38	Nguyễn Minh Hằng	Đại diện vốn góp của MB tại MBS	393.990	0,0590407%	15.336	0,0026773%	61.344	0,0103974%	200.000	0,0303616%	276.680	0,0483020%	1.181.971	0,1180833%
39	Hoàng Hà	Đại diện vốn góp của MB tại MBS	48.000	0,0071930%	-	-	-	-	96.000	0,0145736%	96.000	0,0167594%	144.000	0,0143861%
40	Đình Như Tuyền	Đại diện vốn góp của MB tại Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Quân Đội	30.000	0,0044956%	-	-	-	-	-	-	-	-	90.000	0,0089913%

TT	Tên nhà đầu tư/Người liên quan	Mối liên hệ	Đợt chào bán này		Các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất						Tổng các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất		Sau đợt phát hành	
			Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này (6.673.189.810 .000 VNĐ)	Phát hành từ NVCSH		Chào bán ra công chúng		Phát hành ESOP		Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ trên vốn điều lệ trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất (5.728.129.810 .000 VNĐ)	Số cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ sau đợt chào bán này (10.009.634.51 0.000 VNĐ)
41	Trần Hải Hà	Đại diện vốn của MB tại MBCambodia, Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại	24	0,0000036%	1	0,0000002%	-	-	-	-	1	0,0000002%	72	0,0000072%
42	Lưu Hoài Sơn	Đại diện vốn của MB tại MBV Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại	5.250	0,0007867%	2.100	0,0003666%	8.400	0,0014237%	-	-	10.500	0,0018331%	15.750	0,0015735%
	Tổng cộng		227.437.655	34,0822997%	11.512.088	2,0097464%	47.253.070	8,0090922%	1.424.194	0,2162041%	60.171.381	10,5045421%	672.454.081	67,1806828%

PHỤ LỤC 2 – CHI TIẾT KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (*)
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	333.644.470	328.636.660	328.636.660	29.885	29.885	0	5.007.810 (**)	98,499%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	5.007.810 (**)	5.007.810 (**)	5.007.810 (**)	1	1	0	0	1,501%
Tổng số		333.644.470	333.644.470	333.644.470	29.885	29.885	0	0	100,000%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	332.003.573	332.059.504 (***)	332.059.504 (***)	29.800	29.800	0	(55.931) (**)	99,525%
1.1 Được mua theo quyền của CDHH	10.000	332.003.573	327.051.694	327.051.694	29.800	29.800	0	4.951.879 (**)	98,024%
1.2 Được mua cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết (sau khi cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua)	10.000	5.007.810 (**)	5.007.810 (**)	5.007.810 (**)	1	1	0	0	1,501%
1.2.1 Được mua cổ phiếu còn dư do Nhà đầu tư trong nước không mua hết	10.000	4.951.879 (**)	4.951.879 (**)	4.951.879 (**)	1	1	0	0	1,484%
1.2.2 Được mua cổ phiếu còn dư do Nhà đầu tư nước ngoài không mua hết	10.000	47.905 (**)	47.905 (**)	47.905 (**)	1	1	0	0	0,014%
1.2.3 Được mua cổ phiếu là phát sinh	10.000	8.026 (**)	8.026 (**)	8.026 (**)	1	1	0	0	0,002%
2. Nhà đầu tư nước ngoài. Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	1.632.871	1.584.966	1.584.966	85	85	0	47.905 (**)	0,475%
Tổng số		333.644.470	333.644.470	333.644.470	29.885	29.885	0	0	100,000%

(*) Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối bằng tỷ lệ số cổ phiếu được phân phối tại cột (5) chia cho số cổ phiếu thực tế chào bán của MBS là 333.644.470 cổ phiếu.

(**) Nhà đầu tư mua số cổ phiếu không phân phối hết theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 48/NQ-MBS-HĐQT ngày 13/05/2026 là Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), là cổ đông lớn của MBS, MB là một trong số 29.800 nhà đầu tư mua cổ phiếu ở mục 1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng. Tổng số lượng cổ phiếu không phân phối hết là 5.007.810 cổ phiếu bao gồm 47.905 cổ phiếu còn lại do cổ đông nước ngoài không thực hiện quyền mua; 4.951.879 cổ phiếu còn lại do cổ đông trong nước không thực hiện quyền mua và 8.026 cổ phiếu là phát sinh. Chi tiết được làm rõ tại Phụ lục 2 kèm theo báo cáo này.

(***) Tổng số cổ phiếu nhà đầu tư trong nước được phân phối và đăng ký mua bằng Tổng số cổ phiếu cổ đông hiện hữu trong nước thực hiện quyền mua và Nhà đầu tư trong nước mua số cổ phiếu không phân phối hết.